

Phụ lục I
CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025
(Kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2025 Quốc hội giao	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP)	%	Khoảng 6,5-7; phân đầu khoảng 7-7,5	Bộ KHĐT
2	GDP bình quân đầu người	USD	Khoảng 4.900	Bộ KHĐT
3	Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP	%	Khoảng 24,1	Bộ KHĐT
4	Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân	%	Khoảng 4,5	Bộ KHĐT
5	Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân	%	Khoảng 5,3-5,4	Bộ KHĐT
6	Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội	%	25-26	Bộ KHĐT
7	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	Khoảng 70	Bộ LĐTBXH
	- Trong đó: Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ	%	Khoảng 29-29,5	
8	Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị	%	Dưới 4	Bộ LĐTBXH
9	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều	Điểm %	Khoảng 0,8-1	Bộ LĐTBXH
10	Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế	%	95,15	Bộ Y tế

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2025 Quốc hội giao	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
11	Số bác sĩ trên 10.000 dân	Bác sĩ	Khoảng 15	Bộ Y tế
12	Số giường bệnh trên 10.000 dân	Giường bệnh	34,5	Bộ Y tế
13	Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới	%	Khoảng 80,5-81,5	Bộ NNPTNT
14	Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị bảo đảm tiêu chuẩn, quy chu	%	95	Bộ TNMT
15	Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	%	92	Bộ KHĐT

Phụ lục II

KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG TỔNG SẢN PHẨM TRONG NƯỚC (GDP) NĂM 2025 (6,5-7%) THEO GIÁ SO SÁNH 2010

(Kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ)

Đơn vị: %

TT	Ngành kinh tế	Kịch bản tăng trưởng GDP năm 2025 (6,5-7%)						
		Quý I	Quý II	6 tháng	Quý III	9 tháng	Quý IV	Cả năm
	Tổng sản phẩm trong nước (GDP)	106,2 - 106,6	106,5 - 107,0	106,4 - 106,8	106,6 - 107,1	106,5 - 106,9	106,6 - 107,2	106,5 - 107,0
1	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	102,9 - 103,1	103,1 - 103,3	103,0 - 103,2	103,5 - 103,7	103,2 - 103,3	103,0 - 103,2	103,1 - 103,3
2	Công nghiệp và xây dựng	106,5 - 107,0	106,9 - 107,7	106,7 - 107,4	107,0 - 107,7	106,8 - 107,5	106,9 - 107,8	106,9 - 107,6
<i>a)</i>	<i>Công nghiệp</i>	<i>106,4 - 106,9</i>	<i>106,7 - 107,6</i>	<i>106,6 - 107,3</i>	<i>106,8 - 107,6</i>	<i>106,7 - 107,4</i>	<i>106,5 - 107,7</i>	<i>106,6 - 107,5</i>
-	Khai khoáng	94,9	95,6 - 95,9	95,3 - 95,4	93,5	94,7 - 94,8	93,7 - 94,7	94,5 - 94,8
-	Công nghiệp chế biến, chế tạo	107,4 - 107,9	107,5 - 108,5	107,5 - 108,2	107,5 - 108,4	107,5 - 108,3	107,1 - 108,3	107,4 - 108,3
-	Sản xuất và phân phối điện	108,9 - 109,9	109,0 - 110,1	109,0 - 110,0	110,5 - 110,8	109,5 - 110,3	111,3 - 110,6	109,9 - 110,6
<i>b)</i>	<i>Xây dựng</i>	<i>107,1 - 107,5</i>	<i>107,7 - 108,0</i>	<i>107,4 - 107,8</i>	<i>108,0</i>	<i>107,6 - 107,9</i>	<i>108,5</i>	<i>107,9 - 108,1</i>
3	Dịch vụ	107,0 - 107,4	107,2 - 107,6	107,1 - 107,5	107,2 - 107,6	107,1 - 107,5	107,5 - 107,9	107,2 - 107,6
-	Vận tải, kho bãi	109,7 - 110,7	110,2 - 111,1	110,0 - 110,9	110,4 - 111,6	110,2 - 111,1	111,3 - 112,4	110,4 - 111,5
-	Dịch vụ lưu trú và ăn uống	110,1 - 111,7	110,1 - 112,0	110,1 - 111,9	110,9 - 112,4	110,4 - 112,0	111,3	110,6 - 111,8
-	Hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm	106,4 - 106,4	106,7	106,5	106,7	106,6	107,6 - 107,8	106,9 - 107,0
4	Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	105,3 - 105,5	105,4 - 105,6	105,4 - 105,6	105,6 - 105,8	105,4 - 105,6	105,6 - 106,5	105,5 - 105,9

Phụ lục IIb**KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG TỔNG SẢN PHẨM TRONG NƯỚC (GDP) NĂM 2025 (8%) THEO GIÁ SO SÁNH 2010***(Kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ)*

Đơn vị: %

TT	Ngành kinh tế	Kịch bản tăng trưởng GDP năm 2025 (8%)						
		Quý I	Quý II	6 tháng	Quý III	9 tháng	Quý IV	Cả năm
	Tổng sản phẩm trong nước (GDP)	107,7	108,0	107,9	108,1	107,9	108,3	108,0
1	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	103,8	104,0	103,9	104,2	104,0	104,0	104,0
2	Công nghiệp và xây dựng	109,1	109,6	109,3	109,4	109,4	109,9	109,5
<i>a)</i>	<i>Công nghiệp</i>	<i>108,8</i>	<i>109,4</i>	<i>109,1</i>	<i>109,2</i>	<i>109,1</i>	<i>109,6</i>	<i>109,3</i>
-	Khai khoáng	98,8	99,9	99,3	98,7	99,2	100,9	99,6
-	Công nghiệp chế biến, chế tạo	109,8	110,1	110,0	109,8	109,9	110,2	110,0
-	Sản xuất và phân phối điện	110,7	111,2	111,0	111,7	111,2	111,5	111,3
<i>b)</i>	<i>Xây dựng</i>	<i>110,5</i>	<i>110,5</i>	<i>110,5</i>	<i>110,6</i>	<i>110,6</i>	<i>111,0</i>	<i>110,7</i>
3	Dịch vụ	107,8	108,0	107,9	108,0	107,9	108,2	108,0
-	Vận tải, kho bãi	111,2	111,8	111,6	112,3	111,8	112,7	112,0
-	Dịch vụ lưu trú và ăn uống	111,7	112,0	111,9	112,4	112,0	111,4	111,9
-	Hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm	106,4	106,7	106,5	106,7	106,6	107,8	107,0
4	Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	106,2	106,7	106,4	106,8	106,6	107,0	106,7

Phụ lục IIc**KỊCH BẢN TĂNG TRƯỞNG TỔNG SẢN PHẨM TRONG NƯỚC (GDP) NĂM 2025 (10%) THEO GIÁ SO SÁNH 2010***(Kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ)*

Đơn vị: %

TT	Ngành kinh tế	Kịch bản tăng trưởng GDP năm 2025 (10%)						
		Quý I	Quý II	6 tháng	Quý III	9 tháng	Quý IV	Cả năm
	Tổng sản phẩm trong nước (GDP)	109,4	110,0	109,7	110,0	109,8	110,5	110,0
1	Nông, lâm nghiệp và thủy sản	103,7	104,1	103,9	104,2	104,0	103,9	104,0
2	Công nghiệp và xây dựng	111,6	112,4	112,0	112,2	112,1	113,3	112,4
<i>a)</i>	<i>Công nghiệp</i>	<i>111,0</i>	<i>111,9</i>	<i>111,5</i>	<i>111,8</i>	<i>111,6</i>	<i>112,6</i>	<i>111,9</i>
-	Khai khoáng	101,2	102,5	101,8	102,2	101,9	103,6	102,3
-	Công nghiệp chế biến, chế tạo	112,0	112,7	112,3	112,1	112,3	113,1	112,5
-	Sản xuất và phân phối điện	112,9	113,5	113,2	115,0	113,9	114,8	114,1
<i>b)</i>	<i>Xây dựng</i>	<i>114,5</i>	<i>115,0</i>	<i>114,8</i>	<i>114,3</i>	<i>114,6</i>	<i>115,9</i>	<i>115,0</i>
3	Dịch vụ	109,3	109,6	109,4	109,8	109,6	110,0	109,7
-	Vận tải, kho bãi	112,4	112,9	112,7	113,9	113,1	114,3	113,4
-	Dịch vụ lưu trú và ăn uống	111,7	112,0	111,9	112,4	112,0	111,4	111,9
-	Hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm	109,0	109,3	109,2	110,1	109,5	110,7	109,9
4	Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	108,0	108,5	108,3	109,0	108,5	109,4	108,8

Phụ lục III
MỘT SỐ CHỈ TIÊU CỤ THỂ CHO CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC NĂM 2025
(Kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ)

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị	Chỉ tiêu năm 2025	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
I	Một số chỉ tiêu kinh tế vĩ mô			
1	Tỷ lệ nợ xấu nội bảng (không gồm các ngân hàng thương mại yếu kém)	%	< 3	NHNN
2	Tỷ lệ nợ xấu nội bảng, nợ xấu đã bán cho Công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC) chưa được xử lý, thu hồi và nợ tiềm ẩn trở thành nợ xấu (không bao gồm các ngân hàng thương mại yếu kém)	%	< 5	NHNN
3	Tỷ lệ động viên vào NSNN trên GDP	%	Phấn đấu 16	Bộ TC
4	Tỷ trọng chi đầu tư phát triển/tổng chi NSNN	%	31	Bộ TC
5	Tỷ trọng chi thường xuyên/tổng chi NSNN	%	61	Bộ TC
6	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội so với GDP	%	33,0-33,7	Bộ KHĐT
7	Tốc độ tăng tổng kim ngạch xuất khẩu	%	12; phấn đấu khoảng 14	Bộ CT
II	Một số chỉ tiêu về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, thúc đẩy tăng trưởng			
8	Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP)	%	9-10; phấn đấu khoảng 12,5	Bộ CT
9	Tốc độ tăng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng	%	10; phấn đấu khoảng 12	Bộ CT

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị	Chỉ tiêu năm 2025	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
10	Chỉ số đổi mới sáng tạo quốc gia	Thứ hạng	Trong nhóm 04 quốc gia dẫn đầu của ASEAN	Bộ KHCN
11	Tăng trưởng thị trường thương mại điện tử B2C	%	20-22	Bộ CT
12	Tỷ lệ doanh nghiệp ứng dụng thương mại điện tử	%	60-62	Bộ CT
III	Một số chỉ tiêu về phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng và dịch vụ công			
13	Tổng điện năng sản xuất và nhập khẩu toàn hệ thống	Tỷ kWh	347,5	Bộ CT
	<i>Tốc độ tăng</i>	%	12,5	
14	Tổng công suất nguồn điện (không bao gồm điện mặt trời mái nhà)	MW	82.097	Bộ CT
	<i>Tốc độ tăng</i>	%	6,2	
15	Tỷ lệ hộ gia đình có cáp quang	%	80	Bộ TTTT
16	Số lượng tuyến cáp quang biển quốc tế mới - đưa vào khai thác	Tuyến	2	Bộ TTTT
17	Tỷ lệ sử dụng địa chỉ thế hệ mới IPv6 trên mạng Internet Việt Nam	%	70	Bộ TTTT
18	Diện tích nhà ở bình quân cả nước	m ² sàn/người	27	Bộ XD
19	Số lượng căn nhà ở xã hội hoàn thành	căn	> 100.000	Bộ XD
20	Tỷ lệ người dân đô thị được cung cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung	%	95	Bộ XD
21	Tỷ lệ hệ thống cấp nước đô thị lập và thực hiện kế hoạch cấp nước an toàn	%	50	Bộ XD
22	Tỷ lệ nước thải sinh hoạt được xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia	%	18	Bộ XD
23	Tỷ lệ đô thị hóa toàn quốc	%	45	Bộ XD

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị	Chỉ tiêu năm 2025	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
IV	Một số chỉ tiêu về phát triển văn hóa, nghệ thuật, y tế, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo vệ môi trường			
24	Tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ	%	35	Bộ GDĐT
25	Tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo	%	94	Bộ GDĐT
26	Số đơn vị cấp tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2	Tỉnh	23	Bộ GDĐT
27	Số đơn vị cấp tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3	Tỉnh	40	Bộ GDĐT
28	Số đơn vị cấp tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở (tỉnh đạt chuẩn mức độ 1)	Tỉnh	29	Bộ GDĐT
29	Số đơn vị cấp tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở (tỉnh đạt chuẩn mức độ 2)	Tỉnh	22	Bộ GDĐT
30	Số đơn vị cấp tỉnh đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở (tỉnh đạt chuẩn mức độ 3)	Tỉnh	12	Bộ GDĐT
31	Tỷ lệ số người biết chữ trong độ tuổi theo quy định	%	98,92	Bộ GDĐT
32	Tỷ lệ giảng viên đại học có bằng tiến sĩ	%	34,5	Bộ GDĐT
33	Tỷ lệ sinh viên học đại học/vạn dân	SV/vạn dân	220	Bộ GDĐT
34	Số người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng	Nghìn người	Khoảng 130	Bộ LĐTBXH
35	Tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi lao động tham gia bảo hiểm xã hội	%	45,1	BHXHVN
36	Tỷ lệ lực lượng lao động trong độ tuổi lao động tham gia bảo thất nghiệp	%	35,1	BHXHVN
37	Số học sinh giáo dục nghề nghiệp được tuyển mới trong năm	Người	2.050	Bộ LĐTBXH
38	Số học sinh giáo dục nghề nghiệp tốt nghiệp trong năm	Người	1.650	Bộ LĐTBXH

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị	Chỉ tiêu năm 2025	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
39	Tỷ lệ người khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn được trợ giúp xã hội, chăm sóc và phục hồi chức năng kịp thời	%	Trên 91	Bộ LĐTBXH
40	Tỷ lệ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn được trợ giúp xã hội, phụng dưỡng, chăm sóc kịp thời	%	Trên 91	Bộ LĐTBXH
41	Tỷ lệ người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý được tiếp cận các dịch vụ tư vấn, điều trị, cai nghiện ma túy	%	80	Bộ LĐTBXH
42	Tỷ trọng người nghiện ma túy tham gia cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy trong tổng số người nghiện được cai nghiện	%	40	Bộ LĐTBXH
43	Tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước sạch hợp quy chuẩn	%	60	Bộ NNPTNT
44	Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe	%	> 90	Bộ Y tế
45	Tuổi thọ trung bình (tính từ lúc sinh)	Tuổi	74,6	Bộ Y tế
46	Tỷ lệ hài lòng của người dân với dịch vụ y tế	%	> 80	Bộ Y tế
47	Tỷ số giới tính của trẻ em mới sinh	Số bé trai/100 bé gái	111	Bộ Y tế
48	Tỷ suất tử vong trẻ em < 1 tuổi	Số ca/ trên 1.000 trẻ đẻ sống	11,1	Bộ Y tế
49	Tỷ suất tử vong của trẻ em < 5 tuổi	Số ca/ trên 1.000 trẻ đẻ sống	18	Bộ Y tế
50	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao/tuổi)	%	<17	Bộ Y tế
51	Hồ chứa thủy điện lớn đang vận hành được kiểm soát, giám sát trực tuyến	%	100	Bộ TNMT
52	Hồ chứa thủy điện, thủy lợi được xác định và công bố dòng chảy tối thiểu sau đập	Công trình	Khoảng 700	Bộ TNMT

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị	Chỉ tiêu năm 2025	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
V	Một số chỉ tiêu về cải cách hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử			
53	Tỷ lệ tổng số lượng gói thầu áp dụng hình thức chào hàng cạnh tranh đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế đủ điều kiện áp dụng đấu thầu qua mạng	%	100	Bộ KHĐT
54	Tỷ lệ tổng giá trị gói thầu áp dụng hình thức chào hàng cạnh tranh, đấu thầu rộng rãi, đấu thầu hạn chế đủ điều kiện áp dụng đấu thầu qua mạng	%	100	Bộ KHĐT
55	Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ bình quân cả nước	%	84,6	Bộ NV
56	Chỉ số cải cách hành chính của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bình quân cả nước	%	87,2	Bộ NV
57	Chỉ số hài lòng về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước bình quân cả nước	%	82,9	Bộ NV
58	Tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	%	80	VPCP
59	Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công	%	60	VPCP
60	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính	%	60	VPCP
61	Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	%	80	VPCP
62	Tỷ lệ kết quả xử lý hồ sơ TTHC của bộ, ngành, địa phương được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	%	100	VPCP
63	Tỷ lệ nhiệm vụ chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao được theo dõi, giám sát, đánh giá dựa trên dữ liệu số	%	100	VPCP
64	Tỷ lệ dữ liệu thực hiện nhiệm vụ được theo dõi, giám sát đến đơn vị trực tiếp thực hiện nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương	%	100	VPCP

TT	CHỈ TIÊU	Đơn vị	Chỉ tiêu năm 2025	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá
65	Tỷ lệ các bộ, ngành, địa phương ban hành Bộ chỉ số phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử theo quy định; ban hành quy chế khai thác, sử dụng, kết nối, tích hợp, chia sẻ, tiếp nhận thông tin, dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử.	%	100	VPCP
66	Tỷ lệ văn bản, hồ sơ công việc (trừ văn bản, hồ sơ có chứa nội dung bí mật nhà nước) của các cấp chính quyền được thực hiện toàn trình trên Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành (Không xử lý song song văn bản, hồ sơ điện tử và văn bản, hồ sơ giấy).	%	90	VPCP
67	Tỷ lệ thông tin, số liệu về tình hình xử lý, kết quả xử lý văn bản, hồ sơ công việc của các bộ, ngành, địa phương theo nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao được đồng bộ với các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ qua Trục liên thông văn bản quốc gia.	%	100	VPCP
68	Tỷ lệ Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính cấp bộ, cấp tỉnh được kết nối với Hệ thống quản lý văn bản và điều hành để đồng bộ kết quả giải quyết thủ tục hành chính giữa 02 hệ thống.	%	100	VPCP

Phụ lục IV
MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ CHO CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC NĂM 2025
(Kèm theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ)

TT	NHIỆM VỤ	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan chủ trì thực hiện
I.	Nhóm nhiệm vụ về thúc đẩy tăng trưởng, giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn và cơ cấu lại nền kinh tế		
1	Nghị định thay thế Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng	Tháng 7	NHNN
2	Nghị định của Chính phủ quy định về dịch vụ Mobile - Money	Tháng 9	NHNN
3	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng	Tháng 6	NHNN
4	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn	Tháng 3	NHNN
5	Chiến lược phát triển ngành dầu khí quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Tháng 12	Bộ CT
6	Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ giai đoạn 2026-2035	Tháng 6	Bộ CT
7	Chương trình khuyến công quốc gia giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2045	Tháng 12	Bộ CT
8	Đề án xây dựng Hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng các FTA	Tháng 12	Bộ CT
9	Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030	Tháng 9	Bộ KHĐT
10	Hệ thống ngành kinh tế xanh quốc gia	Tháng 9	Bộ KHĐT
11	Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam	Tháng 12	Bộ KHĐT
12	Bộ tiêu chí đánh giá kết quả công nghiệp hóa, hiện đại hóa cấp quốc gia, cấp ngành và địa phương	Tháng 12	Bộ KHĐT
13	Chiến lược quốc gia về phát triển đội ngũ doanh nhân đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045	Tháng 12	Bộ KHĐT

TT	NHIỆM VỤ	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan chủ trì thực hiện
14	Chương trình quốc gia về đào tạo, bồi dưỡng doanh nhân giai đoạn 2026-2030	Tháng 12	Bộ KHĐT
15	Đề án “Định hướng thu hút, quản lý và sử dụng vốn ODA và vay ưu đãi nước ngoài giai đoạn 2026-2030”	Tháng 12	Bộ KHĐT
16	Nghị quyết của Quốc hội về trung tâm tài chính khu vực và quốc tế tại Việt Nam	Tháng 2	Bộ KHĐT
17	Đề án Xây dựng cơ chế, chính sách hình thành và phát triển doanh nghiệp dân tộc, doanh nghiệp quy mô lớn nhằm phát huy vai trò tiên phong trong một số ngành, lĩnh vực quan trọng, có lợi thế cạnh tranh và khả năng dẫn dắt quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, góp phần xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ	Tháng 9	Bộ KHĐT
18	Đề án phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ	Tháng 12	Bộ KHĐT
19	Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSNN năm 2026	Tháng 4	Bộ TC
20	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên NSNN năm 2026	Tháng 6	Bộ TC
21	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31/5/2023 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan	Tháng 6	Bộ TC
22	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về chứng khoán phái sinh và thị trường chứng khoán phái sinh, Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán, Nghị định số 128/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ	Tháng 6	Bộ TC
23	Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Bản Thỏa thuận thúc đẩy thương mại song phương giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Vương quốc Campuchia giai đoạn 2025-2026	Tháng 7	Bộ TC

TT	NHIỆM VỤ	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan chủ trì thực hiện
24	Đề án Nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam	Tháng 8	Bộ TC
25	Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Đối tác Kinh tế toàn diện giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Các Tiểu Vương quốc Ả rập Thống nhất giai đoạn 2025-2027	Tháng 12	Bộ TC
26	Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng	Tháng 5	Bộ TC
27	Phát hành Trái phiếu Chính phủ trong nước năm 2025 để bù đắp các khoản Chính phủ đã ứng trả thay cho Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy	Tháng 3	Bộ TC
28	Nghị định quy định về quản lý chất lượng sản phẩm và dịch vụ Halal	Tháng 12	Bộ KH-CN
29	Đề án nghiên cứu, hỗ trợ chuyển đổi, thay thế cây thuốc lá bằng cây trồng, vật nuôi phù hợp cho các hộ nông dân trồng cây thuốc lá	Tháng 12	Bộ NN-PTNT
II.	Nhóm nhiệm vụ về rà soát, hoàn thiện thể chế pháp luật, cơ chế, chính sách gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thực hiện pháp luật; đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định kinh doanh		
30	Đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật tài nguyên, môi trường biển và hải đảo	Tháng 12	Bộ TN-MT
31	Đề án “Nghiên cứu, sắp xếp tổ chức bộ máy làm công tác BHXH theo yêu cầu của Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII”	Tháng 3	BHXHVN
32	Đề nghị của Chính phủ về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2026, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025	Tháng 01	Bộ Tư pháp
33	Dự án Luật Tương trợ tư pháp về dân sự	Tháng 01	Bộ Tư pháp
34	Dự án Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi)	Tháng 01	Bộ Tư pháp
35	Dự án Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi)	Tháng 02	Bộ Tư pháp
36	Đề án “Định hướng xây dựng pháp luật của Chính phủ trong nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI”	Tháng 3	Bộ Tư pháp

TT	NHIỆM VỤ	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan chủ trì thực hiện
37	Nghị định thay thế Nghị định số 68/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước	Tháng 11	Bộ Tư pháp
38	Chiến lược phát triển về lĩnh vực công chứng, điều kiện thành lập tổ chức hành nghề công chứng	Tháng 5	Bộ Tư pháp
39	Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật	Tháng 6	Bộ Tư pháp
40	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành luật, nghị quyết của Quốc hội được thông qua tại Kỳ họp thứ 9 Quốc hội khóa XV	Tháng 7	Bộ Tư pháp
41	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo và thời hạn trình các dự án luật, nghị quyết được điều chỉnh trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2025 và các dự án thuộc Chương trình năm 2026	Tháng 7	Bộ Tư pháp
42	Đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Nuôi con nuôi	Tháng 9	Bộ Tư pháp
43	Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký, thống kê hộ tịch giai đoạn 2025 - 2030	Tháng 8	Bộ Tư pháp
44	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 144/2017/NĐ-CP ngày 15/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 và một số biện pháp bảo đảm thi hành Luật Trợ giúp pháp lý	Tháng 9	Bộ Tư pháp
45	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại	Tháng 9	Bộ Tư pháp
46	Đề án “Nâng cao vai trò, hiện đại hóa, phát triển trợ giúp pháp lý đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”	Tháng 9	Bộ Tư pháp
47	Nghị định của Chính phủ bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ ban hành	Tháng 10	Bộ Tư pháp
48	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Thủ tướng Chính phủ ban hành	Tháng 10	Bộ Tư pháp

TT	NHIỆM VỤ	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan chủ trì thực hiện
49	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành luật, nghị quyết của Quốc hội được thông qua tại Kỳ họp thứ 10 Quốc hội khóa XV	Tháng 12	Bộ Tư pháp
50	Đề án “Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật giai đoạn 2025 - 2030”	Tháng 12	Bộ Tư pháp
51	Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Công chứng	Tháng 4	Bộ Tư pháp
52	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/8/2023 của Chính phủ	Tháng 3	Bộ KHĐT
53	Đề nghị xây dựng Luật Doanh nghiệp (sửa đổi) quy định trách nhiệm, cách thức thực hiện, thu thập, cập nhật, lưu giữ thông tin chủ sở hữu hưởng lợi của doanh nghiệp	Tháng 5	Bộ KHĐT
54	Nghị định quy định chi tiết Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư về thực hiện dự án áp dụng loại hợp đồng BT	Tháng 5	Bộ KHĐT
55	Nghị định sửa đổi Nghị định số 95/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê và Nghị định số 100/2021/NĐ-CP ngày 15/11/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thống kê	Tháng 12	Bộ KHĐT
56	Nghị định sửa đổi/thay thế Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 và Nghị định số 20/2023/NĐ-CP ngày 04/5/2023 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài	Tháng 12	Bộ KHĐT
57	Tổng kết tình hình thực hiện Nghị quyết số 106/2023/QH15 ngày 28/11/2023 của Quốc hội về thí điểm một số chính sách đặc thù về đầu tư xây dựng công trình đường bộ	Tháng 9	Bộ KHĐT
58	Đề nghị xây dựng Luật Khu kinh tế, khu công nghiệp	Tháng 9	Bộ KHĐT
59	Dự án Luật Cấp, thoát nước	Tháng 1	Bộ XD
60	Dự án Luật Quản lý phát triển đô thị	Tháng 2	Bộ XD

TT	NHIỆM VỤ	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan chủ trì thực hiện
61	Luật Tổ chức chính phủ (sửa đổi)	Tháng 1	Bộ NV
62	Luật Tổ chức chính quyền địa phương (sửa đổi)	Tháng 1	Bộ NV
63	Đề nghị xây dựng Luật Cán bộ, công chức (sửa đổi)	Tháng 1	Bộ NV
64	Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Lưu trữ	Tháng 3	Bộ NV
65	Nghị định quy định về mức hỗ trợ đối với người làm công tác chuyên trách về chuyển đổi số, an toàn, an ninh mạng	Tháng 4	Bộ NV
66	Nghị định quy định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực lưu trữ	Tháng 11	Bộ NV
67	Nghị định quy định xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo	Tháng 11	Bộ NV
68	Nghị định về Quy chế quản lý tài chính của Công ty mẹ - Tập đoàn Dầu khí Việt Nam	Tháng 9	Bộ TC
69	Nghị định thay thế Nghị định số 03/2017/NĐ-CP ngày 16/01/2017 của Chính phủ về kinh doanh casino	Tháng 3	Bộ TC
70	Nghị định thay thế Nghị định 68/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định về điều kiện kinh doanh hàng miễn thuế, kho bãi, địa điểm làm thủ tục hải quan, tập kết, kiểm tra, giám sát hải quan, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020 của Chính phủ	Tháng 10	Bộ TC
71	Quyết định Danh mục tài sản cụ thể phải mua bảo hiểm cho rủi ro bão, lũ, lụt và lộ trình thực hiện	Tháng 12	Bộ TC
72	Nghị định quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý	Tháng 12	Bộ TC
73	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2018/NĐ-CP ngày 18/4/2018 của Chính phủ về bảo hiểm nông nghiệp	Tháng 11	Bộ TC
74	Nghị định sửa đổi Nghị định số 53/2020/NĐ-CP ngày 05/5/2020 của Chính phủ quy định phí bảo vệ môi trường đối với nước thải	Tháng 12	Bộ TC

TT	NHIỆM VỤ	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan chủ trì thực hiện
75	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định tạm thời về quy trình, thủ tục hải quan và giám sát, kiểm soát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu qua cửa khẩu thông minh	Tháng 12	Bộ TC
76	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 01/2015/NĐ-CP ngày 02/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết phạm vi địa bàn hoạt động hải quan; trách nhiệm phối hợp trong phòng, chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 12/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ	Tháng 12	Bộ TC
77	Đề nghị xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020 của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước	Tháng 9	Bộ TC
78	Đề án “Nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật cạnh tranh đến năm 2030”	Tháng 12	Bộ CT
79	Dự án Luật Hóa chất (sửa đổi)	Tháng 10	Bộ CT
80	Nghị quyết của Chính phủ về Chương trình cắt giảm giấy phép tại bộ, ngành, địa phương và chuyển một số nhiệm vụ, hoạt động cấp phép cho doanh nghiệp, tổ chức xã hội đảm nhiệm giai đoạn 2025-2030	Tháng 6	VPCP
81	Nghị quyết của Chính phủ về đổi mới toàn diện việc giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính	Tháng 6	VPCP
82	Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Báo chí	Tháng 3	Bộ TTTT
83	Dự án Luật Công nghiệp công nghệ số	Tháng 8	Bộ TTTT
84	Đề nghị xây dựng Luật Xuất bản (sửa đổi)	Tháng 12	Bộ TTTT
85	Đề nghị xây dựng Luật Bưu chính (sửa đổi)	Tháng 12	Bộ TTTT
86	Nghị định sửa đổi Nghị định số 72/2015/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý hoạt động thông tin đối ngoại	Tháng 12	Bộ TTTT

TT	NHIỆM VỤ	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan chủ trì thực hiện
87	Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 71/2013/QĐ-TTg ngày 21/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện quốc gia được sửa đổi, bổ sung một số điều theo các Quyết định số 02/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017, số 38/2021/QĐ-TTg ngày 29/12/2021 và số 15/2024/QĐ-TTg ngày 04/10/2024 của Thủ tướng Chính phủ	Tháng 12	Bộ TTTT
88	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Nghị định của Chính phủ để giao nhiệm vụ và quyền hạn cho Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia thực hiện quản lý nhà nước	Tháng 6	Bộ KHCN
89	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 105/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về điều kiện hoạt động của tổ chức kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường, Nghị định 154/2018/NĐ-CP ngày 9/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ và một số quy định về kiểm tra chuyên ngành	Tháng 12	Bộ KHCN
90	Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật	Tháng 12	Bộ KHCN
III.	Nhóm nhiệm vụ về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp		
91	Đề án “Chiến lược phát triển nguồn nhân lực đến năm 2030, tầm nhìn 2050”	Tháng 12	Bộ KHĐT
92	Chương trình bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2026 - 2035	Tháng 9	Bộ GDĐT
93	Dự án Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo	Tháng 02	Bộ KHCN
94	Dự án Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi)	Tháng 4	Bộ KHCN
95	Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá	Tháng 02	Bộ KHCN
96	Nghị định về thành lập hoặc tham gia thành lập doanh nghiệp, tham gia góp vốn vào doanh nghiệp để thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ	Tháng 4	Bộ KHCN
97	Đề án khung pháp lý về phát triển sản xuất thông minh, mô hình nhà máy thông minh	Tháng 12	Bộ KHCN

TT	NHIỆM VỤ	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan chủ trì thực hiện
98	Nghị định quy định một số nội dung về đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo	Tháng 6	Bộ KHCN
99	Kế hoạch thực hiện quy hoạch phát triển ứng dụng năng lượng nguyên tử thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Tháng 12	Bộ KHCN
100	Chương trình Quốc gia phát triển công nghệ và công nghiệp chiến lược	Tháng 12	Bộ KHCN
101	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục Công nghệ chiến lược	Tháng 12	Bộ KHCN
102	Đề án rà soát, điều chỉnh Quy hoạch các tổ chức khoa học công nghệ công lập; tổ chức đánh giá, sáp nhập giải thể các tổ chức khoa học và công nghệ công lập hoạt động không hiệu quả để tập trung đầu tư có trọng tâm trọng điểm cho các tổ chức mạnh, kết hợp chặt chẽ giữa nghiên cứu, ứng dụng và đào tạo; đầu tư năng lực cho các tổ chức nghiên cứu phát triển công lập	Tháng 12	Bộ KHCN
IV.	Nhóm nhiệm vụ về phát triển văn hóa, xã hội, bảo đảm gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân		
103	Nghị định quy định về khuyến khích phát triển văn học	Tháng 6	Bộ VH TTDL
104	Nghị định quy định về phát hành, phổ biến phim phục vụ nhiệm vụ chính trị	Tháng 12	Bộ VH TTDL
105	Sửa đổi, bổ sung Nghị định số 152/NĐ-CP quy định một số chế độ đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao trong thời gian tập trung tập huấn và thi đấu	Tháng 12	Bộ VH TTDL
106	Chương trình phát triển các môn thể thao trọng điểm chuẩn bị tham dự các kỳ Olympic, ASIAD giai đoạn 2026-2046	Tháng 12	Bộ VH TTDL
107	Đề án tổ chức Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026	Tháng 12	Bộ VH TTDL
108	Quyết định sửa đổi bổ sung Quyết định số 42/2012/QĐ-TTg ngày 08/10/2012 và Quyết định số 64/2015/QĐ-TTg ngày 17/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ tổ chức, đơn vị sử dụng lao động là người dân tộc thiểu số tại khu vực miền núi, vùng đặc biệt khó khăn	Tháng 9	Bộ NNPTNT

TT	NHIỆM VỤ	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan chủ trì thực hiện
109	Tổng kết thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; đề xuất nội dung, kinh phí thực hiện Chương trình giai đoạn II từ năm 2026 đến năm 2030	Tháng 9	UBND
110	Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn II từ năm 2026 đến năm 2030	Tháng 10	UBND
111	Đề án Xây dựng Tiêu chí phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030	Tháng 10	UBND
112	Đề án sửa đổi, bổ sung Chương trình điều chỉnh mức sinh phù hợp các vùng, đối tượng đến năm 2030 bảo đảm vững chắc mức sinh thay thế của quốc gia	Tháng 12	Bộ YT
113	Đề án nâng cao chất lượng dự báo, giám sát, phát hiện, phòng ngừa có hiệu quả dịch bệnh, bảo đảm an ninh y tế	Tháng 12	Bộ YT
114	Đề án quản lý sức khỏe toàn dân	Tháng 12	Bộ YT
115	Nghị quyết ban hành Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045	Tháng 3	Bộ LĐTBXH
116	Nghị định quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2026-2030	Tháng 6	Bộ LĐTBXH
117	Nghị định quy định mức lương tối thiểu đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động	Tháng 10	Bộ LĐTBXH
118	Quyết định ban hành quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2026-2030	Tháng 9	Bộ LĐTBXH
119	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động	Tháng 12	Bộ LĐTBXH
120	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động về hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và quan trắc môi trường lao động	Tháng 12	Bộ LĐTBXH
121	Quyết liệt phê duyệt Chương trình Phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới giai đoạn 2026-2030	Tháng 12	Bộ LĐTBXH

TT	NHIỆM VỤ	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan chủ trì thực hiện
122	Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045	Tháng 6	Bộ LĐTBXH
123	Nghị định quy định về tổ chức, hoạt động và quy trình thanh tra chuyên ngành Lao động - Thương binh và Xã hội	Tháng 12	Bộ LĐTBXH
124	Đề án xây dựng và công bố mức sống tối thiểu hằng năm làm căn cứ xác định các chuẩn chính sách xã hội	Tháng 11	Bộ KHĐT
V.	Nhóm nhiệm vụ về ứng phó với biến đổi khí hậu, an ninh nguồn nước, phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường		
125	Quyết định phê duyệt tổng hạn ngạch phát thải khí nhà kính cho năm 2025-2026	Tháng 11	Bộ TNMT
126	Chương trình quản lý tổng hợp tài nguyên vùng bờ liên tỉnh khu vực Trung Bộ	Tháng 12	Bộ TNMT
127	Đề án bảo vệ môi trường vùng kinh tế trọng điểm miền Trung giai đoạn đến năm 2030, định hướng đến năm 2035	Tháng 11	Bộ TNMT
128	Chương trình bảo vệ môi trường các di sản thiên nhiên	Tháng 9	Bộ TNMT
129	Kế hoạch quốc gia về quản lý chất lượng môi trường không khí giai đoạn 2026-2030	Tháng 11	Bộ TNMT
130	Điều tra, phân loại và lập danh mục các nguồn nước mặt sông liên tỉnh bị ô nhiễm, suy thoái, cạn kiệt trên phạm vi toàn quốc	Tháng 11	Bộ TNMT
131	Đề án thành lập tổ chức lưu vực sông	Tháng 11	Bộ TNMT
132	Kiểm kê nguồn lực tài nguyên thiên nhiên giai đoạn 2021-2025	Tháng 11	Bộ TNMT
133	Đề án phát triển khu vực Hải Phòng - Quảng Ninh trở thành trung tâm kinh tế biển hiện đại, mang tầm quốc tế, hàng đầu ở Đông Nam Á và là động lực phát triển của vùng	Tháng 12	Bộ TNMT
134	Đề án khắc phục ô nhiễm không khí tại các đô thị	Tháng 11	Bộ TNMT

TT	NHIỆM VỤ	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan chủ trì thực hiện
135	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 114/2018/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước	Tháng 6	Bộ NNPTNT
136	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030	Tháng 12	Bộ NNPTNT
137	Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp (xã, huyện, tỉnh) theo các mức độ (đạt chuẩn, nâng cao, kiểu mẫu) giai đoạn 2026-2030	Tháng 12	Bộ NNPTNT
138	Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2026-2030	Tháng 12	Bộ NNPTNT
139	Chương trình hành động quốc gia chống sa mạc hóa giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050	Tháng 12	Bộ NNPTNT
140	Nghị định về chi trả dịch vụ hấp thụ và lưu giữ các-bon của rừng	Tháng 12	Bộ NNPTNT
141	Đề án Phát triển nuôi trồng thủy sản trên hồ chứa giai đoạn 2025-2030	Tháng 12	Bộ NNPTNT
142	Đề án Phòng, chống sạt lở, lũ ống, lũ quét miền Trung và miền núi phía bắc	Tháng 6	Bộ TNMT
143	Đề án Phòng, chống sụt lún, sạt lở, ngập úng, hạn hán, xâm nhập mặn vùng đồng bằng sông Cửu Long	Tháng 01	Bộ NNPTNT
VI.	Nhóm nhiệm vụ về phát triển liên kết vùng, công tác quy hoạch, nâng cao chất lượng đô thị hoá và kinh tế đô thị		
144	Quy hoạch thủy lợi lưu vực sông Hồng - Thái Bình thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Tháng 3	Bộ NNPTNT
145	Quy hoạch thủy lợi lưu vực sông Cửu Long thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050	Tháng 3	Bộ NNPTNT
146	Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Cả thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Tháng 9	Bộ TNMT
147	Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Trà Khúc thời kỳ 2030, tầm nhìn đến 2050	Tháng 10	Bộ TNMT
148	Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn thời kỳ 2030, tầm nhìn đến 2050	Tháng 11	Bộ TNMT
149	Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Ba thời kỳ 2030, tầm nhìn đến 2050	Tháng 11	Bộ TNMT

TT	NHIỆM VỤ	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan chủ trì thực hiện
150	Quy hoạch tổng hợp lưu vực sông Côn - Hà Thanh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050	Tháng 11	Bộ TNMT
151	Sơ kết 02 năm thực hiện các Nghị quyết của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh 6 vùng kinh tế - xã hội	Tháng 3	Bộ KHĐT
152	Sơ kết 03 năm việc thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Khánh Hòa	Tháng 5	Bộ KHĐT
153	Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 35/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Hải Phòng	Tháng 6	Bộ KHĐT
154	Sơ kết 03 năm việc thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Tháng 9	Bộ KHĐT
155	Nghị định hướng dẫn Nghị quyết về tổ chức chính quyền đô thị của thành phố Hải Phòng	Tháng 9	Bộ NV
156	Phân định ranh giới quản lý biển, đảo đối với 28 tỉnh, thành phố có biển	Tháng 12	Bộ NV
157	Nghị định quy định chi tiết Luật Thủ đô quy định về quản lý, sử dụng không gian ngầm	Tháng 4	Bộ XD
158	Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn	Tháng 4	Bộ XD
159	Nghị định quy định chi tiết về quản lý công viên, cây xanh, mặt nước tại đô thị và nông thôn	Tháng 4	Bộ XD
160	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt, công bố điều chỉnh cục bộ quy hoạch đối với quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ mà do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh lập	Tháng 4	Bộ XD
161	Chương trình quốc gia về cải tạo, chỉnh trang, tái thiết đô thị và phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị giai đoạn 2026-2030	Tháng 11	Bộ XD
162	Đề án xây dựng, phát triển một số đô thị, khu đô thị ven biển hiện đại theo mô hình sinh thái, tăng trưởng xanh, thông minh gắn với phát triển khu du lịch bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu	Tháng 12	Bộ XD

TT	NHIỆM VỤ	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan chủ trì thực hiện
163	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước do Bộ Xây dựng quản lý (thay thế Quyết định 162/QĐ-TTg ngày 31/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ)	Tháng 9	Bộ XD
VII.	Nhóm nhiệm vụ về hoàn thiện, xây dựng bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, lợi ích nhóm; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính		
164	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng	Tháng 6	Bộ NV
165	Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 về tinh giản biên chế	Tháng 5	Bộ NV
166	Nghị quyết của Quốc hội giải quyết vướng mắc, phát sinh trong các quy định của pháp luật liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy	Tháng 1	Bộ Tư pháp
167	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 63/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; dự trữ quốc gia, Kho bạc Nhà nước (sửa đổi phần nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công)	Tháng 12	Bộ TC
VIII.	Nhóm nhiệm vụ về quốc phòng, an ninh		
168	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2018/NĐ-CP ngày 30/5/2018 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô tại đơn vị lực lượng vũ trang	Tháng 9	Bộ TC
169	Dự án Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân	Tháng 1	Bộ Công an
170	Nghị định quy định biện pháp Ngoại giao bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội	Tháng 3	Bộ Công an
171	Nghị định quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ	Tháng 4	Bộ Công an
172	Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ	Tháng 4	Bộ Công an

TT	NHIỆM VỤ	Thời hạn hoàn thành	Cơ quan chủ trì thực hiện
173	Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu	Tháng 4	Bộ Công an
174	Nghị định quy định về quỹ phát triển dữ liệu quốc gia	Tháng 4	Bộ Công an
175	Nghị định của Chính phủ sửa đổi, bổ sung danh mục chất ma túy và tiền chất ban hành kèm theo Nghị định số 57/2022 của Chính phủ quy định danh mục chất ma túy và tiền chất	Tháng 11	Bộ Công an
176	Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030	Tháng 12	Bộ Công an
IX.	Nhóm nhiệm vụ về công tác đối ngoại		
177	Triển khai chương trình đối ngoại của các đồng chí Lãnh đạo chủ chốt	Tháng 12	Bộ NG
178	Xây dựng Chương trình/Kế hoạch triển khai Ngoại giao công nghệ	Tháng 12	Bộ NG
179	Tổ chức Hội nghị Thượng đỉnh P4G năm 2025 tại Việt Nam	Tháng 4	Bộ NG
180	Tổ chức Hội nghị Bộ trưởng UNCTAD lần thứ 16	Tháng 10	Bộ NG
X.	Nhóm nhiệm vụ về công tác truyền thông, dân vận, tạo đồng thuận xã hội		
181	Chiến lược truyền thông quảng bá hình ảnh/thương hiệu Việt Nam ra nước ngoài đến năm 2030	Tháng 7	Bộ TTTT
182	Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 37/2021/QĐ-TTg ngày 18/12/2021 của Chính phủ về mạng Bưu chính phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước	Tháng 9	Bộ TTTT